ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 118 /2026/QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 46/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất; Nghị định số 291/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất;

Theo đề nghị của Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất tại Tờ trình số 06/TTr-HĐQL ngày 09 tháng 7 năm 2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất ban hành kèm theo Quyết định số 46/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển đất ban hành kèm theo Quyết định số 46/2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội (sau đây viết tắt là Điều lệ).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 Điều lệ

"Nguồn vốn hoạt động Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, khoản 3 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, cụ thể:

1. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

Nguồn vốn hoạt động của Quỹ phát triển đất bao gồm vốn điều lệ do ngân sách Thành phố cấp và vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

a) Vốn điều lệ của Quỹ phát triển đất được cấp từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách Thành phố và từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ phát triển đất sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật. Quỹ được cấp bổ sung vốn điều lệ theo khoản 1 Điều 13 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP như sau:

Cấp vốn điều lệ từ nguồn chi đầu tư phát triển của ngân sách Thành phố, được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước áp dụng đối với quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.

Cấp vốn điều lệ từ nguồn chênh lệch thu lớn hơn chi (nếu có) của Quỹ phát triển đất sau khi trích lập các quỹ và thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quy định của pháp luật. Trường hợp không làm tăng mức vốn điều lệ theo quy định do Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

b) Vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật, gồm: Vốn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước theo chương trình hoặc dự án viện trợ, tài trợ và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Vốn hoạt động của Quỹ được gửi tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội bảo đảm an toàn, hiệu quả.

Quỹ phát triển đất mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước, tài khoản thanh toán tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội để quản lý vốn điều lệ của Quỹ. Vốn điều lệ của Quỹ chỉ được sử dụng để thực hiện nhiệm vụ ứng vốn và được hoàn trả vốn ứng theo quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ và Điều lệ này. Trong thời gian tạm thời nhàn rỗi, vốn điều lệ của Quỹ được gửi có kỳ hạn tại các ngân hàng thương mại có vốn chi phối của Nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội, bảo đảm an toàn, hiệu quả và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ của Quỹ."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm a, b khoản 1 Điều 12 Điều lệ

"Sử dụng nguồn vốn hoạt động của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, khoản 4 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, cụ thể:

1. Vốn hoạt động của Quỹ được sử dụng để:

a) Ứng vốn cho chủ đầu tư dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước, đơn vị, tổ chức của Nhà nước thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để

thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở (trừ các dự án đầu tư bằng nguồn vốn không phải nguồn ngân sách nhà nước).

b) Ứng vốn cho đơn vị, tổ chức theo quy định của pháp luật về đất đai để tạo lập, phát triển quỹ đất tái định cư, tạo quỹ đất để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất nộp ngân sách nhà nước."

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 13 Điều lệ

"Kế hoạch ứng vốn và điều kiện ứng vốn thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, cụ thể:

1. Kế hoạch ứng vốn

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt Kế hoạch ứng vốn hằng năm của Quỹ phát triển đất để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, khoản 4 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ theo nguyên tắc giao danh mục dự án, nhiệm vụ và mức vốn ứng cụ thể.

b) Tổ chức được ứng vốn quy định tại Điều lệ này có văn bản đề xuất ứng vốn gửi tới Quỹ, trong đó nêu rõ số tiền đề nghị ứng vốn, mục đích sử dụng, phương án hoàn trả vốn ứng, văn bản phê duyệt dự án hoặc văn bản giao thực hiện nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền.

c) Căn cứ đề xuất ứng vốn tại điểm b khoản này, cơ quan điều hành nghiệp vụ rà soát, tổng hợp danh mục dự án, nhiệm vụ và dự thảo Kế hoạch ứng vốn; báo cáo Hội đồng quản lý thông qua và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt. Kế hoạch ứng vốn năm sau được phê duyệt trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

d) Trong năm kế hoạch nếu phát sinh dự án, nhiệm vụ có nhu cầu ứng vốn từ Quỹ thì việc lập Kế hoạch ứng vốn bổ sung thực hiện như quy định nêu trên."

Điều 4. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản Điều 14 Điều lệ

1. Sửa đổi điểm c khoản 2 như sau:

"c) Hồ sơ, tài liệu liên quan đến điều kiện ứng vốn quy định tại khoản 2 Điều 13 Điều lệ này".

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

"4. Hồ sơ đề nghị giải ngân vốn

a) Căn cứ quyết định ứng vốn, Quỹ triển khai ký Hợp đồng ứng vốn với Tổ chức được ứng vốn. Sau khi ký Hợp đồng ứng vốn, tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ đề nghị giải ngân vốn ứng.

b) Hồ sơ đề nghị giải ngân vốn ứng của tổ chức được ứng vốn thực hiện theo quy trình nghiệp vụ ứng vốn do Quỹ ban hành.

c) Quỹ kiểm soát hồ sơ đề nghị giải ngân nêu trên và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của hồ sơ, tiến hành lập chứng từ chuyển tiền gửi Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại nơi mở tài khoản. Chậm nhất 01 ngày làm việc, Kho bạc Nhà nước, ngân hàng nơi Quỹ mở tài khoản chuyển tiền cho đối tượng thụ hưởng theo đề nghị của Quỹ. Số vốn giải ngân được chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản của đối tượng thụ hưởng theo yêu cầu của Tổ chức được ứng vốn."

Điều 5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 Điều lệ

"1. Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất bằng mức lãi suất áp dụng đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của Kho bạc Nhà nước tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong cùng thời kỳ. Mức chi phí quản lý vốn ứng được xác định theo mức tại thời điểm ban hành Quyết định ứng vốn lần đầu của từng dự án, từng nhiệm vụ, cố định trong cả quá trình ứng vốn và không tính theo thời gian ứng vốn.

Công thức xác định chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất như sau:

Chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất	=	Tổng số tiền ứng vốn thực tế của từng dự án, từng nhiệm vụ	x	Mức chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất quy định tại khoản này

Việc chi trả chi phí quản lý vốn ứng cho Quỹ phát triển đất được thực hiện một lần hoặc nhiều lần trên cơ sở tiến độ bố trí vốn đầu tư của từng dự án, từng nhiệm vụ."

Điều 6. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 16 Điều lệ

"Hoàn trả vốn ứng cho Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, khoản 6 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, cụ thể:

1. Hoàn trả vốn ứng từ nguồn vốn của dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt:

a) Tổ chức được ứng vốn lập hồ sơ hoàn trả vốn ứng cho Quỹ, gửi Kho bạc Nhà nước (nơi tổ chức được ứng vốn mở tài khoản). Hồ sơ gồm:

Giấy đề nghị hoàn trả vốn ứng cho Quỹ (trong đó nêu rõ số tiền ứng vốn từ Quỹ chưa hoàn trả, thời hạn ứng): 02 bản chính;

Giấy rút vốn theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về Quỹ phát triển đất: 02 bản chính và đối với trường hợp gửi hồ sơ qua Trang thông tin dịch vụ công của Kho bạc Nhà nước, các thành phần hồ sơ phải được ký số theo quy định;

Quyết định ứng vốn từ Quỹ của cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Điều lệ này: 01 bản sao;

Quyết định giao kế hoạch vốn hằng năm của dự án (trong đó có số tiền hoàn trả cho Quỹ): 01 bản sao;

Quyết định hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất của cơ quan, người có thẩm quyền quyết định phê duyệt dự án đầu tư hoặc của cơ quan, người có thẩm quyền được giao làm chủ đầu tư dự án: 01 bản chính."

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung Điều 19 Điều lệ

"Các khoản thu, chi của Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, khoản 7 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, cụ thể:

1. Các khoản thu gồm:

a) Khoản thu từ chi phí quản lý vốn ứng từ Quỹ phát triển đất theo quy định tại Điều 15 Điều lệ này.

b) Lãi tiền gửi theo quy định của pháp luật.

c) Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi gồm:

a) Chi phí ủy thác quản lý Quỹ quy định tại khoản 3 Điều này;

b) Chi các khoản phụ cấp và các khoản chi khác cho các thành viên Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát, Cơ quan điều hành nghiệp vụ Quỹ theo quy định áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

c) Các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

d) Các khoản chi khác trực tiếp phục vụ cho hoạt động của Quỹ được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

3. Mức chi phí ủy thác: Bằng 45% khoản thu của Quỹ quy định tại khoản 1 Điều này.”

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 25 Điều lệ

“Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định ủy thác quản lý Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội cho Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội. Phạm vi ủy thác được quy định tại Quyết định ủy thác của UBND Thành phố và phù hợp với quy định tại Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ và pháp luật hiện hành.”

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung Điều 28 Điều lệ

“Xử lý chuyển tiếp thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ, khoản 8 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ, cụ thể:

1. Việc hoàn trả vốn ứng đối với các dự án, nhiệm vụ đã ứng vốn phát sinh trước ngày Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ có hiệu lực thi hành thì được thực hiện như sau:

a) Đối với trường hợp đã xác định nguồn hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất từ nguồn vốn của dự án hoặc nguồn đã được xác định theo quy định thì việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ từ nguồn vốn của dự án thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Điều lệ này hoặc từ nguồn đã được xác định theo quy định.

b) Đối với trường hợp còn lại (trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này) thì việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ phát triển đất thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Điều lệ này.

2. Trường hợp Quỹ phát triển đất đã ứng vốn theo đúng quy định của pháp luật để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền trước ngày Nghị định số 104/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ có hiệu lực thi hành còn đang thực hiện thì tiếp tục thực hiện ứng vốn theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành; việc hoàn trả vốn ứng cho Quỹ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này.”

Điều 10. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 8 năm 2026.

Điều 11. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài

chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực I; Giám đốc Quỹ phát triển đất thành phố Hà Nội; Tổng Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 11;
- Các Bộ: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, Các phòng: NC, KT, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Vũ Đại Thắng